

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào các Điều 48, Điều 212, Điều 213, Điều 361 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 59, Điều 81, Điều 81, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 515/2020/TLST-VHNGĐ ngày 22/7/2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

1. Bà Nguyễn Thị Nhật L, sinh năm 1980;

Địa chỉ: 18/18 Đường A, Phường B, quận PN, Tp. Hồ Chí Minh.

2. Ông Cao Nguyên, sinh năm 1973.

Địa chỉ: 18/18 Đường A, Phường B, quận PN, Tp. Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị Nhật L và ông Cao N là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 67, quyển số 01/2006 ngày 18/10/2006 tại Ủy ban nhân dân Phường 1, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

[2] Theo đơn thuận tình ly hôn ngày 01/7/2020 và bản tự khai ngày 10/8/2020, bà L và ông N yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn; ông Nguyễn là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Cao Nguyễn Ngọc L, sinh ngày 27/01/2008; ông Nguyễn không yêu cầu bà Linh cấp dưỡng nuôi con; bà L và ông N tự khai tự thỏa thuận về tài sản chung và không có nợ chung.

[3] Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét thấy, bà L và ông N thật sự tự nguyện ly hôn, giữa bà L và ông N tự thỏa thuận về tài sản chung và không có nợ chung; việc trông nom, nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục con trên cơ sở bảo đảm quyền lợi chính đáng của vợ và con.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (ngày 10/8/2020), không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Nhật L và ông Cao Nn.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Cao Nguyễn Ngọc L, sinh ngày 27/01/2008.

Sau khi ly hôn, bà Nguyễn Thị Nhật L và ông Cao N thỏa thuận giao con chung Cao Nguyễn Ngọc L cho ông Cao N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi Cao Nguyễn Ngọc L đủ 18 tuổi.

Ghi nhận sự tự nguyện của ông Cao N không yêu cầu bà Nguyễn Thị Nhật L cấp dưỡng nuôi con.

Vì lợi ích của con, việc trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Nhật L và ông Cao N tự khai tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị Nhật L và ông Cao N tự khai không có nợ chung.

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) bà Nguyễn Thị Nhật L và ông Cao N phải chịu, được căn trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0019094 ngày 20/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Nguyễn Thị Nhật L và ông Cao N đã nộp đủ lệ phí.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP HCM;
- VKSND quận Phú Nhuận, TP HCM;
- Chi cục THADS quận Phú Nhuận, TP HCM;
- UBND Phường 1, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng;
- Người yêu cầu;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Văn Thị Ngọc Mỹ